EMPIRICAL STUDY OF REPPOINTS REPRESENTATION FOR OBJECT DETECTION IN AERIAL IMAGES

Văn Nguyễn Ngọc Huyền - 20521424 Trần Nguyên Bảo - 20520142 Trần Thị Mỹ Quyên - 20520731

Tóm tắt

- Lóp: CS519.N11
- Link Github của nhóm: https://github.com/huyenngocnvan/CS519.N11
- Link YouTube video: https://bit.ly/CS519_N11_Reppointsv2_Decoupled_Head

Giới thiệu thành viên



Văn Nguyễn Ngọc Huyền 20521424



Trần Nguyên Bảo 20520142



Trần Thị Mỹ Quyên 20520731

Giới thiệu

- Tìm hiểu và thực nghiệm mô hình phát hiện đối tượng anchor-free RepPoints-v2.
- Giới thiệu cách tiếp cận mới với phương pháp Decoupled Head trên mô hình RepPoints-v2.
- Đánh giá trên bộ dữ liệu không ảnh giao thông
 VisDrone-DET.

Giới thiệu

- Input: Hình ảnh có chứa phương tiện giao thông được chụp từ thiết bị bay không người lái.
- Output: Vị trí và nhãn của từng đối tượng có trong hình ảnh được thể hiện qua hộp giới hạn tối tiểu.



a) Đầu vào



b) Đầu ra

Mục tiêu

- Đánh giá hiệu suất của phương thức biểu diễn đối tượng cải tiến-Reppoints-v2, so với phiên bản Reppoints tiền nhiệm và hộp giới hạn truyền thống.
- Tối ưu hiệu suất của mô hình RepPoints-v2 hiện có, bằng việc thực nghiệm tinh chỉnh backbone với một số kiến trúc state-of-the-art.
- Giới thiệu hướng tiếp cận Decoupled Head (Đầu tách rời) trên mô hình RepPoints-v2, tiến hành thực nghiệm trên bộ dữ liệu không ảnh giao thông VisDrone-DET.

Nội dung và Phương pháp

- Tìm hiểu tổng quan về hướng phát triển các mô hình anchor-free với bài toán Phát hiện đối tượng, cũng như các phương thức biểu diễn đối tượng mới.
- Nghiên cứu và đánh giá phương thức biểu diễn đối tượng mới Repoints-v2, với cải tiến kết hợp phương pháp vertification và regression trong bước dự đoán định vị vật thể.

Nội dung và Phương pháp

- Nghiên cứu và áp dụng các kỹ thuật Decoupled Head (Đầu tách rời) vào mô hình anchor-free RepPoints-v2.
- Thực nghiệm cài đặt các kiến trúc backbone (ResNeSt-50, ResNeSt-101, ResNeXt-50, ResNeXt-101) vào mô hình.
- Huấn luyện mô hình Repoints-v2 tinh chỉnh trên bộ dữ liệu
 VisDrone-DET để so sánh và đánh giá kỹ thuật đã sử dụng.
- Xây dựng chương trình ứng dụng minh họa sử dụng mô hình đã huấn luyện.

Kết quả dự kiến

- Báo cáo kết quả thực nghiệm mô hình Repoints-v2 với bộ dữ liệu VisDrone-DET trên từng kiến trúc backbone: ResNeSt-50, ResNeSt-101, ResNeXt-50, ResNext-101.
- Báo cáo về kỹ thuật áp dụng Decoupled Head trên mô hình Repoints-v2, so sánh phương pháp Decoupled head so với mô hình Coupled Head truyền thống.
- Chương trình minh họa phát hiện phương tiện giao thông trong hình ảnh.

Tài liệu tham khảo

- [1] Chen, Y., Zhang, Z., Cao, Y., Wang, L., Lin, S., & Hu, H. (2020). Reppoints v2: Verification meets regression for object detection. Advances in Neural Information Processing Systems, 33, 5621-5631.
- [2] Ren, S., He, K., Girshick, R., & Sun, J. (2015). Faster r-cnn: Towards real-time object detection with region proposal networks. Advances in neural information processing systems, 28.
- [3] Du, D., Zhu, P., Wen, L., Bian, X., Lin, H., Hu, Q., ... & Zhang, L. (2019). VisDrone-DET2019: The vision meets drone object detection in image challenge results. In Proceedings of the IEEE/CVF international conference on computer vision workshops (pp. 0-0).
- [4] Ge, Z., Liu, S., Wang, F., Li, Z., & Sun, J. (2021). Yolox: Exceeding yolo series in 2021. arXiv preprint arXiv:2107.08430.

UIT.CS519.ResearchMethodology